

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2021/HS-ST

Ngày 22 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Phú Tra

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Xuân Tuất

Bà Đào Thị Giang

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2021/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 75/TB-TA ngày 24/9/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 93/2021/HSST-QĐ ngày 25/10/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 109/2021/HSST-QĐ ngày 16/11/2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Tiến Đ**, sinh năm: 1979 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú: Thôn DD, xã DX, huyện GL, Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang L và bà Dương Thị Ph; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ tên Phạm Thị T Th; có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh 2019; tiền sự: không; tiền án: không; Về nhân thân, ngày 27/10/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản (Theo Bản án số 138/2021/HSST ngày 27/10/2021). Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 22/02/2021 đến nay (có mặt).

**2. Phạm Tín Ng (tên gọi khác: Bờm)**, sinh năm: 1989 tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Ấp NP, xã HN, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không;

trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Sơn Ph và bà Bùi Thị Kim Th; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: 01 tiền án, năm 2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 05/02/2009, chưa chấp hành xong án phí; Nhân thân: Ngày 27/10/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Theo Bản án số 138/2021/HSST ngày 27/10/2021); ngày 01/02/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất khởi tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 22/02/2021 đến nay (có mặt).

**3. Đặng Thị Mai L**, sinh năm: 1992 tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Ấp AQ, xã MAH B, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Ng và bà Đặng Thị B; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có 01 người con sinh năm 2019; tiền sự: không; tiền án: không ; Nhân thân, ngày 11/3/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm” chưa chấp hành án. Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 22/02/2021 đến nay (có mặt)

**4. Nguyễn Duy Th**, sinh năm: 1991 tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Ấp TT, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu L; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ tên Nguyễn Thị H; có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh 2018; tiền sự: không; tiền án: không; Nhân thân: Ngày 27/10/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Theo Bản án số 138/2021/HSST ngày 27/10/2021; Ngày 18/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử 08 (tám) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 22/02/2021 đến nay (có mặt).

**5. Trần T**, sinh ngày 21/4/2003 tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Ấp TH, xã HN 3, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H và bà Nguyễn Thị Kim L; bị cáo là con duy nhất; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: không; Về nhân thân: Ngày 27/10/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản (Theo Bản án số 138/2021/HSST ngày 27/10/2021). Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 22/02/2021 đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo T: Ông Vũ Văn Tuệ – Luật sư, Văn phòng luật sư Thiên Long thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

**5. Phạm Quốc C**, sinh năm: 1981 tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Ấp NP, xã HN 3, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V và bà Phan Thị Đ; gia đình có 09 chị em, bị cáo là con thứ tư; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: 05, cụ thể:

- Ngày 22/9/1999, bị Tòa án huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 20 tháng tù giam về tội “Cướp tài sản công dân”, chấp hành xong ngày 04/01/2001 tại trại giam Tổng Lê Trân, tỉnh Bình Phước (Theo Bản án số 84/HSST ngày 22/9/1999).

- Ngày 07/01/2003, bị Tòa án thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong ngày 12/9/2003 tại Trại giam Cây Cầy, tỉnh Tây Ninh (Theo Bản án số 03/HSST ngày 07/01/2003).

- Ngày 28/01/2005, bị Tòa án tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản”, 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 05 năm tù giam, chấp hành xong ngày 14/02/2009 tại trại giam Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Theo Bản án số 30/HSST ngày 28/01/2005).

- Ngày 04/12/2009, Tòa án huyện Long Thành, Đồng Nai xử phạt 03 năm tù giam tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành tại trại giam Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Theo Bản án số 283/HSST ngày 04/12/2009).

- Ngày 16/3/2012, Tòa án huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chưa chấp hành 1 năm 3 tháng 5 ngày của bản án số 283/2009, ngày 04/12/2009 của Tòa án huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, bị can C phải thi hành hình phạt 9 năm 3 tháng 5 ngày, chấp hành xong ngày 09/10/2019 tại trại giam Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Theo Bản án số 15/HSST ngày 16/3/2012).

Về nhân thân: Ngày 27/10/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Theo Bản án số 138/2021/HSST ngày 27/10/2021).

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 22/02/2021 đến nay (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tín Ng là đối tượng nghiện ma túy, do có quan hệ quen biết nên vào khoảng tháng 12/2020, Ng cùng với Mập (chưa rõ nhân thân lai lịch) thuê trọ tại căn nhà không sổ thuộc ấp Thái Hoà, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Sau khi thuê trọ, có Đặng Thị Mai L đến chung sống với Ng như vợ chồng, sau đó có Trần T, Nguyễn Duy Th, Nguyễn Tiến Đ, Phạm Quốc C cùng đến ở với L và Ng. Tại đây, Ng mua ma túy về để sử dụng chung và bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Khi các đối tượng nghiện có nhu cầu sử dụng ma túy thì liên lạc với Ng qua điện thoại. Lúc này, Ng trực tiếp giao ma túy hoặc đưa ma túy cho L, Th, T, C, Đ giao cho con nghiện rồi đưa tiền cho Ng.

Ngày 20/02/2021, Ng và Mập góp 3.000.000 đồng để mua ma túy, Ng liên lạc với đối tượng tên Vũ (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy thì Vũ đồng ý. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Vũ đưa 01 gói ma túy đến nhà bán cho Ng, lúc này Ng đưa ma túy cất giấu vào hộp gỗ trong phòng ngủ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/02/2021, bị đội Kinh tế - Ma túy Công an huyện Trảng Bom kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ:

- 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.
- 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.
- 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng bạc (không có sim), 01 điện thoại di động Nokia màu đen số sim: 0789.092.279; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng (không có sim); 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng (không có sim); số tiền 7.040.000 đồng.
- 01 điện thoại di động Iphone 5 màu vàng số sim 0937.061.581; 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu đen (không có sim).
- 01 điện thoại di động Samsung A51 màu xanh đen số sim 0328.537.784.
- 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc (không có sim); 01 giấy khai sinh tên Phạm Quốc C (bút lục 01-07).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 354/KLGD-PC09 ngày 26/2/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận mẫu tinh thể màu trắng dạng cục được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 7,72382 gam, loại Methamphetamine (Bút lục số 08-11).

Ngày 02/03/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Tín Ng; Đặng Thị Mai L; Trần T, Nguyễn Duy Th, Nguyễn Tiến Đ và Phạm Quốc C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, các bị can khai nhận đã giúp

Ng bán ma túy cho đối tượng Nguyễn Thế B và các đối tượng nghiện khác không rõ nhân thân lai lịch nhiều lần, cụ thể:

- Đặng Thị Mai L bán ma túy cho Bảo 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá 100.000 đồng vào ngày 20/02/2021 và ngày 21/02/2021.

- Trần T bán ma túy cho Bảo 03 lần, ngày 20/02/2021 bán 02 lần mỗi lần 01 gói ma túy giá 100.000 đồng, ngày 21/01/2021 bán 01 gói ma túy giá 150.000 đồng.

- Nguyễn Duy Th bán ma túy 03 lần, ngày 20/2/2021 bán 01 gói ma túy giá 100.000 đồng cho một đối tượng không rõ tên, ngày 21/02/2021 bán 01 gói ma túy giá 140.000 đồng cho Nguyễn Thế Bảo và 01 gói ma túy giá 100.000 đồng cho một đối tượng không rõ tên.

- Nguyễn Tiến Đ bán 01 gói ma túy giá 100.000 đồng cho Bảo vào ngày 18/02/2021.

- Phạm Quốc C bán ma túy 03 lần cho Bảo, mỗi lần 01 gói ma túy từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng, lần gần nhất vào ngày 21/02/2021 (thể hiện tại các bút lục số 122-143; 171-189; 199-218; 228-242; 254-270; 282-296).

+ Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

- 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng bạc (không có sim); 01 điện thoại di động Nokia màu đen số sim 0789.092.279; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng (không có sim); 01 ĐTDĐ Iphone 6 Plus màu vàng (không có sim); số tiền 7.040.000 đồng của Ng.

- 01 điện thoại di động Iphone 5 màu vàng số sim 0937.061.581; 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu đen (không có sim) thu giữ của Thanh.

- 01 điện thoại di động Samsung A51 màu xanh đen số sim 0328.537.784 thu giữ của L.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc (không có sim) và 01 giấy khai sinh tên Phạm Quốc C thu giữ của C.

+ Xử lý vật chứng:

- Đề nghị Tòa tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong ma túy sau giám định số 354/KLGĐ-PC09 ngày 01/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Đề nghị Tòa tịch thu xung công đối với 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng bạc (không có sim), 01 điện thoại di động Nokia màu đen số sim 0789.092.279.

- Đối với số tiền 7.040.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng (không có sim), 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng (không có sim) của bị can Ng không sử dụng vào việc phạm tội Cơ quan điều tra trả lại cho gia đình bị can.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5 màu vàng số sim 0937.061.581; 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu đen (không có sim) của bị can Thanh không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho gia đình bị can.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung A51 màu xanh đen số sim 0328.537.784 của bị can L không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị can.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc (không có sim); 01 giấy khai sinh của bị can C không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho gia đình bị can (bút lục 343-347).

Tại Cáo trạng số: 170/CT-VKS-TB ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị can cụ thể như sau:

+ Truy tố bị can Nguyễn Tiến Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

+ Truy tố các bị can Đặng Thị Mai L, Trần T và Nguyễn Duy Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

+ Truy tố bị can Phạm Quốc C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

+ Truy tố bị can Phạm Tín Ng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma

túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Đặng Thị Mai L và Nguyễn Duy Th từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo Đặng Thị Mai L theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử bị cáo Phạm Quốc C từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử bị cáo Phạm Tín Ng từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong ma túy sau giám định số 354/KLGD-PC09 ngày 01/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng bạc (không có sim), 01 điện thoại di động Nokia màu đen số sim 0789.092.279 đề nghị Tòa tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với các vật chứng khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom xử lý đúng theo quy định.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho Ng tên Vũ, do Ng không biết rõ tên thật, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với đối tượng tên Mập là người góp tiền mua ma túy với Ng, do Ng không biết rõ tên thật, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Thế B là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- *Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo T:* Về tội danh, khung hình phạt như Viện kiểm sát truy tố, luật sư đồng ý không có ý kiến gì khác. Về hình phạt

đối với bị cáo T mà Viện kiểm sát đề nghị là nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì ngoài tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo còn có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự như: bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa phạm tội lần nào, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức còn hạn chế, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Các quyết định tố tụng, hành vi của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Đặng Thị Mai L, Trần T, Phạm Tín Ng, Nguyễn Duy Th và Phạm Quốc C phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/02/2021, tại nhà không số thuộc ấp Thái Hoà, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, khi Phạm Tín Ng đang tàng trữ 7,72382 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng và bán lại kiếm lời thì bị đội Kinh tế - Ma túy Công an huyện Trảng Bom kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Các bị cáo Đặng Thị Mai L, Trần T, Nguyễn Duy Th và Phạm Quốc C giúp Ng bán ma túy nhiều lần cho Phạm Thế B và các đối tượng nghiện. Riêng bị cáo Nguyễn Tiến Đ giúp Ng bán ma túy 01 lần cho Phạm Thế B. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, bị cáo Nguyễn Tiến Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các bị cáo Đặng Thị Mai L, Trần T, Nguyễn Duy Th phạm tội 02 lần trở lên nên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều



251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bị cáo Phạm Tín Ng phạm tội 02 lần trở lên và mua bán ma túy với khối lượng 7,72382 gam ma túy loại Methamphetamine nên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bị cáo Phạm Quốc C phạm tội 02 lần trở lên và phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm (đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý) nên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy:

[3.1] Đối với bị cáo Nguyễn Tiến Đ, chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Đối với bị cáo Trần T: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Trần T, sinh ngày 21/4/2003, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 22/02/2021), bị cáo mới 17 tuổi 10 tháng. Vì vậy, khi xét xử cần áp dụng các quy định tại Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, cho bị cáo hưởng mức hình phạt không quá ba phần tư mức hình phạt mà điều luật quy định cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phù hợp mục đích nhân đạo của pháp luật hình sự.

[3.3] Đối với bị cáo Nguyễn Duy Th và Đặng Thị Mai L: Về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về nhân thân, các bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo Đặng Thị Mai L đã bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Không tổ giác tội phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 390 của Bộ luật hình sự (*Theo Bản án số: 29/2021/HSST ngày 11/3/2021*), bản án này đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị cáo chưa chấp hành hình phạt nên cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo Mai L.

[3.4] Đối với bị cáo Phạm Quốc C: Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội phạm khác nhau nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.5] Đối với bị cáo Phạm Tín Ng: Bị cáo là người chủ mưu, cầm đầu trong vụ án. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng “tái phạm” và “xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” theo quy định tại các điểm h, o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự..

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt tù đối với các bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (môt) phong bì niêm phong ký hiệu số 354/KLGD-PC09 ngày 01/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng bạc (không có sim), 01 điện thoại di động Nokia màu đen kèm theo sim.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo T phần lớn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận phần phù hợp.

[7] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 02 (hai) tù; thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 02 năm 2021.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Trần T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trần T 05 (năm) 03 (ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày

22 tháng 02 năm 2021.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Th 07 (bảy) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 02 năm 2021.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Mai L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Đặng Thị Mai L 07 (bảy) tù; thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 02 năm 2021.

- Tổng hợp hình phạt của tội đang bị xét xử với hình phạt 09 (chín) tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2021/HSST ngày 11/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom: Buộc bị cáo Đặng Thị Mai L phải chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 4 năm 2021 nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị giam giữ của Bản án số: 29/2021/HSST ngày 11/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom từ ngày 06/7/2020 đến ngày 16/7/2020.

Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Quốc C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 02 năm 2021.

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Phạm Tín Ng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Tín Ng 08 (tám) tù; thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 02 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình

sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu số 354/KLGD-PC09 ngày 01/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng bạc (không có sim), 01 điện thoại di động Nokia màu đen kèm theo sim có số seri 8401 1801 5033 1252 OT.

*(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/7/2021 giữa Công an huyện Trảng Bom và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Đặng Thị Mai L, Trần T, Nguyễn Duy Th, Phạm Tín Ng và Phạm Quốc C, mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Luật sư bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

*Mẫu 27-HS*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký, đóng dấu)**

**Phạm Phú Tra**